

Bài văn mẫu Nghị luận về Chuyện chức phán sự ở đền Tản Viên Văn 10 tuyển chọn, hay nhất sẽ giúp các em học sinh đưa ra các lập luận, lý lẽ chính xác và ý nghĩa nhất để hoàn thành xuất sắc bài viết của mình.

### ***Nghị luận về Chuyện chức phán sự ở đền Tản Viên Ngữ Văn lớp 10 mẫu 1***

Người ta thường nói “Ánh nắng là nụ cười vui vẻ của các vị thần trên bầu trời, còn mưa lại chính là những giọt nước mắt của người”. Thần ban cho ta ánh sáng soi sáng vạn vật, phủ lên thế gian một màu vàng tinh tế mà mỹ lệ, là nguồn hy vọng mang trong mình sự trong sáng và thuần khiết nhất.

Nhưng người cũng ban cho ta bóng tối cận kề với người ban ánh sáng của nó, che phủ vạn vật bằng màu đen u ám, chết chóc, che đậy đi tất cả mặt xấu xa nhất, tàn độc nhất của con người bên lớp vỏ bọc u tối đó.

Cũng giống như xã hội loài người vậy, đều có hai mặt, bóng tối và ánh sáng, một xã hội tràn ngập ánh đen bất tận, bao trùm bởi nạn tham nhũng, mê tín dị đoan, sự tặc trách của các quan lớn đó, luôn có những tia sáng của sự quả cảm, tinh thần chính nghĩa hiển hiện và chiếu rọi thế gian. Xã hội đó được Nguyễn Dữ phát nét vô cùng chân thật trong tác phẩm “Chuyện chức phán sự Đền Tản Viên”.

Có câu nói thế này “Yêu quái không đáng sợ, đáng sợ là yêu quái giả dạng thần tiên”. Bối cảnh câu chuyện có lẽ không mấy xa hoa, hào nhoáng, cũng không mấy đẹp đẽ, nhưng lại thể hiện rất rõ câu nói trên. Tại một ngôi làng thuộc huyện Yên Dũng, đất Lạng Giang có một ngôi đền được bảo là linh ứng lắm, chả là cuối đời nhà Hồ, quân Ngô sang lấn cướp, một vị tướng giặc họ Thôi tử trận gần ngôi đền, thế là vị tướng này ban ngày làm thần ban đêm làm ma quấy nhiễu dân làng, cướp ngôi đền từ tay Thổ công, giả mạo họ tên của ngài.

Vị Thổ công ấy muốn báo lên Diêm Vương nhưng khổ nỗi những đền miếu gần đây vì tham của dút, đều bên vực cho tướng giặc họ Thôi kia, có thể nói vị tướng giặc này quá khôn ngoan, hay nói vị Thổ công này quá lương thiện chăng? Lại tiếp tục câu chuyện, sau khi bị Ngô Tử Văn – nhân vật chính – đốt mất ngôi đền thì lại đến mắng chửi dọa dẫm chàng, bị chàng phốt lờ thì báo Diêm Vương, mặc dù bản thân chẳng đúng gì cả nhưng vẫn chối cãi và đổ tội cho chàng trai Tử Văn.

Thế nhưng, công lí lúc nào cũng chiến thắng, hẳn ta không những không được xây lại ngôi đền mà còn bị bỏ vào ngục Cửu U, ngôi mộ của hắn cũng bị bật tung lên. Tác giả đồng thời phê phán cái ác, cái bất lương thông qua hình ảnh tướng giặc họ Thôi kia: khi sống làm giặc ngoại xâm, cướp bóc, giết hại dân làng; khi chết lại làm yêu quấy nhiễu nhân dân, tham lam, dối trá, xảo quyệt. Cùng với đó là phê phán hiện trạng xã hội đen tối, u ám: tham nhũng, dút lót.

Một xã hội đen tối không chỉ bởi sự tác động của một hai việc làm, tham nhũng, đút lót là một mà một yếu tố quan trọng khác là sự tặc trách, xa dân của các quan lớn, quan trên mà ở câu chuyện này là hình ảnh của Diêm Vương, người phán xét công lí.

Chẳng những không hay biết gì về chuyện trên nhân gian, về sự hoàn hành của yêu quái, mà còn vội vàng kết luận, tin những lời bịa đặt hàm hồ của tướng giặc họ Thôi kia. Chuyện là sau khi vị tướng giặc họ Thôi kia thông báo việc Tử Văn đốt đền, Diêm Vương liền sai hai tên quỷ sứ lên bắt Tử Văn xuống âm ti hỏi chuyện.

Nói là hỏi chuyện nhưng trên thực tế, Tử Văn vừa xuống âm ti đã bị quy vào “Tội sâu ác nặng, không được vào hàng khoan giảm”. Đến khi được mời vào cửa điện âm phủ, Tử Văn lại bị đội thêm cái mũ “Là một kẻ hàn sĩ, dám hỗn láo”, “Mồm năm miệng mười, đơm đặt bịa tạc”. Ở nhân gian chẳng phải có câu “Trăm nghe không bằng mắt thấy” hay sao? Chẳng lẽ Diêm Vương lại không biết?

Thường nói, đền là nơi thờ cúng thần bà, ở đây là chỉ Thổ công, người người cúng bái khẩn cầu, mong được bình yên, an ổn. Mà những thứ như thần, Thổ công, Ngọc Hoàng,... chẳng qua cũng chỉ là do trí tượng tưởng của con người mà thành, họ mong muốn sẽ luôn có một vị đáng tối cao nào đó luôn cầu phúc cho họ, để họ được sống vui vẻ, tai qua nạn khỏi, tất cả đều gọi là tín ngưỡng.

Xong quá tin vào đó mà phát sinh ra cảm giác dựa dẫm, sợ hãi đối với tầng lớp linh thiên đó còn được gọi là “mê tín dị đoan”. Lại nói đến việc Ngô Tử Văn đốt đền, “Mọi người đều lắc đầu lè lưỡi, lo sợ”, không một ai ủng hộ. Tại sao lại vậy? Qua câu chuyện, tác giả còn phê phán tệ nạn mê tín dị đoan của con người: đều sợ đốt đền là bất kính với thần linh, sợ thần trừng phạt, trong khi bị chính chủ ở đó quấy nhiễu, tàn hại.

Thế nhưng, hiện lên trên tất cả những thói hư, những điều chẳng mấy tốt đẹp đó là lòng dũng cảm, cương trực của chàng Ngô Tử Văn. Ngay từ chữ đầu tiên bắt đầu câu chuyện, tác giả đã giới thiệu về Ngô Tử Văn là một người khảng khái nóng nảy, thấy sự gian tà thì không thể chịu được, là một người cương trực, được nhiều người khen ngợi. Và tất nhiên, không chỉ bằng những câu nói suông đó mà đã có thể bộc lộ hết được tính cách và tâm hồn cao đẹp của Tử Văn, mà nguồn sáng đó được tác giả hé mở từng chút một trong những hành động và thái độ của chàng.

Bởi lẽ tức giận trước cảnh yêu quái tác oai tác quái, Tử Văn đã quyết định đốt đền – nơi tướng giặc họ Thôi trú ngụ. Trước khi thực hiện, chàng tắm gội sạch sẽ, khăn trời rồi mới châm lửa đốt đền. Không những dũng cảm có lòng trừ hại cho dân, chàng còn là người có hiểu biết và tôn kính thần linh, trời đất, biết phân biệt được

cái ác và cái thiện, không tin một cách mù quáng thần linh; hành động dứt khoát, tự tin cho thấy chàng tin tưởng vào việc làm của mình, việc làm chính nghĩa.

Sau khi đốt đèn, Tử Văn lên cơn sốt nóng, tối đó có một vị khách tự xưng cư sĩ tới hăm dọa, chửi mắng, thế nhưng chàng vẫn ngồi ngất ngưỡng tự nhiên, phớt lờ gã cư sĩ kia. Hành động đó lại càng thêm khẳng định vào việc chàng rất tin tưởng vào bản thân của mình, thái độ điềm nhiên cứ như chàng không phải là người bị đe dọa, hoàn toàn không bị khuất phục trước thần quyền.

Sau, chàng gặp được người tự xưng là Thổ công thì vô cùng kinh ngạc, cứ ngỡ người ban nãy là Thổ công, biết được sự tình từ người mới đến, chàng hỏi: “Hắn có thật là tay hung hãn”, không có ý hỏi, nhưng lại có ý châm biếm, bởi lẽ có câu thế này “Biết người biết ta, trăm trận trăm thắng” không phải sao? Tử Văn lắng nghe lời dăn dò của Thổ công, đêm đến bệnh càng thêm nặng, rồi bị hai tên quỷ sứ bắt đi.

Chàng bị dẫn xuống nơi “có quỷ Dạ xoa nanh ác, gió tanh sóng xám, hơi lạnh thấu xương” – âm ti – liền bị chụp rằng “Tội sâu ác nặng”, chàng vẫn không sợ hãi mà đồng dục kêu oan. Khi được mời vào cửa điện âm phủ, bị sự bắt tội của Diêm Vương, sự vu cáo bởi hồn ma tướng giặc họ Thôi, chàng không những run sợ mà yếu thế, ngược lại còn không chịu nhún nhường, kiên quyết định tội tên tướng giặc, đưa ra bằng chứng tố cáo được Thổ công kể cho.

Hành động này của chàng lại một lần nữa cho thấy chàng luôn tin vào việc làm chính nghĩa của mình, dũng cảm và tin vào công lý. Suốt cả câu chuyện, mỗi hành động của Tử Văn đều thống nhất với tính cách mà tác giả đã phát nét cho chàng ở đầu chuyện. Qua hình ảnh chàng dũng sĩ Ngô Tử Văn, tác giả đã đề cao tính cương trực, dám đấu tranh chống lại cái ác, trừ hại cho dân, là một bài học đáng quý cho thanh thiếu niên bây giờ và cả mai sau.

Tác giả thật tài tình phác họa bức chân dung đối lập của hai nhân vật Ngô Tử Văn và tướng giặc họ Thôi về tính cách, con người và cả kết cục. Tướng giặc họ Thôi bị giam ở ngục Cửu U còn Tử Văn lại được phong cho chức phán sự ở đền Tản Viên, một chức vị xứng đáng cho chàng – phán sự – chức vị phán xét công lí. Từ đó, thể hiện niềm tin vào công lý, chính nghĩa luôn chiến thắng gian tà.

Ánh sáng và bóng tối luôn đối lập với nhau, nhìn thì có vẻ ánh sáng luôn bị bao trùm bởi bóng tối, nhưng sự thực cho thấy rằng, cho dù không gian bóng tối đó có lớn bao nhiêu đi chăng nữa nhưng chỉ cần một tia sáng, tất cả bóng tối sẽ bị tan biến, thanh trừ tất cả những thứ xấu xa, ôm trọn lấy nó là ánh sáng âm áp và thuần khiết. Cũng như câu chuyện trên, rồi ánh sáng cũng sẽ chiến thắng bóng tối.

## *Văn mẫu lớp 10 Nghị luận về Chuyện chức phán sự ở đền Tản Viên mẫu 2*

Người xưa từng răn dạy rằng “cây ngay không sợ chết đứng”, “ở hiền thì gặp lành”. Những người chính trực, ngay thẳng thì sẽ nhận được những điều tốt đẹp. Tiếp thu tinh thần ấy, với nghệ thuật kể chuyện hấp dẫn, trí tưởng tượng vô cùng phong phú, Nguyễn Dữ đã viết Chuyện chức phán sự đền Tản Viên.

Sự xuất hiện của Truyền kì mạn lục cùng với các tập truyện truyền kì khác như Thánh Tông di thảo (Lê Thánh Tông), Truyền kì tân phả (Đoàn Thị Điểm), Lan Trì kiến văn lục (Vũ Trinh)... đã mang đến cho văn xuôi tự sự trung đại Việt Nam một bước phát triển mới, rất đáng tự hào. Chuyện chức phán sự đền Tản Viên kể chuyện Ngô Tử Văn đốt đền, qua đó thể hiện những nội dung tư tưởng sâu sắc.

Sự xen lẫn các yếu tố hiện thực và yếu tố kì ảo đã mang đến cho truyện một sức hấp dẫn riêng. Ngô Tử Văn là nhân vật chính của tác phẩm, được tác giả giới thiệu theo cách kể chuyện quen thuộc của văn học trung đại, bao gồm tên tuổi, quê quán và tính cách.

Tử Văn là người khảng khái, nóng nảy, thấy sự tà gian thì không thể chịu được, vùng Bắc vẫn khen là một người cương phượng. Tính tình cương trực của Tử Văn đã nổi tiếng cả vùng Bắc, và chính tính cách là mấu chốt của câu chuyện. Tử Văn đã dám làm việc mà mọi người đều kính sợ, không ai dám làm, đó là đốt đền. Theo quan niệm của dân gian, đốt đền là một chuyện động trời, là động đến thần thánh. Tử Văn cũng biết điều đó nhưng chàng không sợ. Hành động của Tử Văn xuất phát từ tính cách “vốn ghét sự gian tà”. Chàng đốt đền bởi hồn ma tên tướng giặc trong đền đã “hung yêu tác quái”, đã làm hại dân lành. Hành động này của Tử Văn khẳng định tính tình ngay thẳng và quyết tâm trừ gian tà của chàng.

Đề trừ gian tà, chàng đã dám làm việc động trời như vậy. Hành động của chàng không phải là hành động ngang ngược của một kẻ vô đạo. Tử Văn là người đọc sách thánh hiền nên chàng hiểu rõ việc mình làm, Tử Văn “tắm gội sạch sẽ, khấn trời, rồi châm lửa đốt đền”. Những hành động tiếp theo của Tử Văn đều chứng tỏ chàng là một người ngay thẳng, không chịu khuất phục tà gian.

Trước những lời đe dọa của hồn ma tên tướng giặc, Tử Văn “vẫn cứ ngồi ngất ngưỡng tự nhiên”, trước không khí đáng sợ ở âm phủ, trước lời mắng chửi và đe dọa của Diêm vương, Tử Văn vẫn bình tĩnh khẳng định “Ngô Soạn này là một kẻ sĩ ngay thẳng ở trần gian”. Tính tình cương trực đã giúp Tử Văn chiến thắng kẻ ác, chàng đã vạch trần được tội ác của hồn ma lưu vong, đã lấy lại được ngôi đền cho Thổ thần, và trở thành một viên quan phán sự ở Minh ti. Đối lập với sự ngay thẳng của Tử Văn là sự gian trá, xảo quyệt của viên Bách hộ họ Thôi, một tên tướng giặc bại trận phải bỏ thân nơi đất khách.

Không nơi nương tựa, không người cúng tế, hồn ma lưu vong của tên tướng giặc đã cướp ngôi đền của Thổ thần lại còn tác oai tác quái, gây họa cho dân lành. Hắn còn xảo trá tới mức đút lót, dọa nạt những thần xung quanh. Khi Tử Văn đốt đền, hắn dùng lí lẽ đạo Nho để buộc tội, lấy oai linh quỷ thần để dọa nạt. Tử Văn không sợ thì hắn xuống tận Diêm Vương để cầu cứu.

Sự nham hiểm của kẻ xâm lược, bản chất của kẻ cướp nước còn được thể hiện rõ hơn ở hành động và lời buộc tội Tử Văn trước Diêm Vương. Khi có nguy cơ bị vạch mặt thì hắn giở trò lấp liếm. Nếu như Tử Văn là đại diện của chính nghĩa, của lẽ phải, của tinh thần quật cường không chịu khuất phục trước uy quyền dù chàng chỉ là một hàn sĩ áo vải thì viên tướng giặc họ Thôi là điểm hội tụ bản chất xấu xa của kẻ xâm lược.

Mặc dù truyện được viết từ thế kỉ XVI, khi văn xuôi tự sự Việt Nam chưa có nhiều thành tựu đáng kể, nhưng nhân vật của truyện đã được xây dựng với những nét tính cách nhất quán và trở thành những hình tượng nghệ thuật tiêu biểu cho những loại người khác nhau. Qua hai nhân vật này tác giả đã thể hiện tư tưởng yêu nước sâu sắc: ca ngợi tinh thần yêu chính nghĩa của con người Việt Nam, vạch trần và phê phán bản chất xấu xa của bọn cướp nước. Người chính trực dù chết vẫn chính trực, kẻ tiểu nhân khi về cõi âm vẫn xảo trá đê tiện.

Đặc điểm nổi bật của truyện truyền kì là ẩn đằng sau những yếu tố kì ảo hoang đường, những yếu tố phi hiện thực là cái nhìn, quan điểm, thái độ của nhà văn về hiện thực. Chuyện chức phán sự đền Tản Viên tuy chủ yếu nói về chuyện thần thánh ma quỷ đầy vẻ hoang đường nhưng lại thể hiện những nội dung hiện thực rất rõ ràng.

Nội dung hiện thực được thể hiện ở lai lịch của nhân vật, bối cảnh thời gian và không gian của câu chuyện. Chính những yếu tố này làm tăng sức thuyết phục cho câu chuyện, khiến cho câu chuyện đáng tin hơn. Ngô Tử Văn có tên tuổi, quê quán rõ ràng. Thời gian, tình tiết câu chuyện cũng rất cụ thể, “Năm Giáp Ngọ, có người ở thành Đông Quan...” đã trông thấy Tử Văn ngồi trên xe quan phán sự và “đến nay con cháu Tử Văn hãy còn, người ta truyền rằng đó là “nhà quan phán sự””.

Lai lịch của viên Thổ quan và tên tướng giặc họ Thôi cũng gắn với những yếu tố thực của lịch sử. Thổ công là người “làm chức Ngự sử đại phu từ đời vua Lí Nam Đế, vì chết về việc can vương mà được phong ở đây...”, còn tên tướng giặc họ Thôi là “viên tướng bại trận của Bắc triều, cái hồn bơ vơ ở Nam quốc”, là viên bộ tướng của Mộc Thạnh...

Sử dụng xen kẽ các yếu tố hiện thực và các yếu tố hư cấu một cách tự nhiên với giọng kể khách quan đã tạo nên sức hấp dẫn rất riêng của truyện truyền kì, đồng thời làm toát lên giá trị hiện thực của tác phẩm.

Nguyễn Dữ viết Truyền kì mạn lục vào khoảng thế kỉ XVI, thời điểm không mấy sáng sủa của hiện thực Việt Nam. Nhà Lê suy tàn, chính quyền rơi vào tay nhà Mạc nhưng cũng chẳng được bao lâu, nội chiến liên miên, xã hội xảy ra rất nhiều vấn đề. Và bóng dáng của xã hội ấy đã được thể hiện trong một số lời đối thoại của nhân vật. Đoạn đối thoại giữa viên Thổ công với Tử Văn: “sao ngài không kiện... lại đi khinh bỏ chức vị, làm một người áo vải nhà quê?”. Thế kỉ XVI, đã có rất nhiều người có tài, có nhân cách, bất lực trước hiện thực mà chọn cuộc sống ẩn dật nơi thôn dã, trong đó có Nguyễn Dữ.

Câu trả lời của viên Thổ quan không phải không có yếu tố hiện thực. “Trần sao âm vậy”, cỏi âm trong tác phẩm là cỏi dương thời ấy: “Rễ ác mọc lan, khó lòng lay động. Tôi đã định thưa kiện, nhưng mà có nhiều nỗi ngăn trở: Những đèn miếu gần quanh, vì tham của đút, đều bênh vực cho nó cả...”. Chỉ một chi tiết nhỏ, tác giả đã phê phán được thói đời, những kẻ có chức, có quyền cấu kết với nhau để hại dân lành, người hiền.

Lời nói của Diêm Vương cũng ẩn chứa nhiều ý nghĩa sâu sắc, vừa vạch trần sự dối trá của những kẻ cầm cân nảy mực, vừa thể hiện thái độ đối với giặc xâm lược: “Lũ các người chia toà sở, giữ chức sự, cầm lệnh chí công, làm phép chí công, thưởng thì xứng đáng mà không thiên vị, phạt thì đích xác mà không nghiệt ngã, vậy mà còn có sự dối trá can bậy như thế; huống chi về đời nhà Hán, nhà Đường buồn quan bán ngục, thì những mối tệ còn nói sao xiết được!”.

Những chi tiết nhỏ tưởng như vô tình đan cài vào câu chuyện nhưng lại chứa đựng giá trị hiện thực rất quan trọng. Đó chính là sự khéo léo và công phu của người kể chuyện. Sức hấp dẫn của câu chuyện còn được thể hiện ở nghệ thuật xây dựng cốt truyện đầy kịch tính. Những tình tiết của truyện được dẫn dắt khéo léo và tạo nên nhiều bất ngờ thú vị. Nghệ thuật xây dựng nhân vật, ngôn ngữ đối thoại, phát triển tình tiết... đều thể hiện một trình độ kể chuyện rất hiện đại, khéo léo, vượt xa trình độ văn xuôi trung đại.

Chủ đề nổi bật của truyện vẫn là ca ngợi sự chính trực ngay thẳng. Ngô Tử Văn là tấm gương tiêu biểu cho những người trí thức nước Việt kháng khái, cương trực, dũng cảm chống lại cái ác để trừ hại cho dân. Sự chiến thắng của Tử Văn là sự chiến thắng của lẽ phải, của công lí, thể hiện niềm tin của nhân dân lao động vào lẽ phải. Ngô Tử Văn tuy không được sống lâu nhưng đã bắt tử cùng với câu chuyện, đã để lại tiếng thơm muôn đời và trở thành quan phán sự ngự ở đền Tản Viên.

Chủ đề ấy còn được thể hiện rõ ở lời bình cuối truyện. Người kể chuyện muốn khẳng định rằng, người chính trực như Ngô Tử Văn mới xứng đáng là người cầm cân nảy mực. Đó cũng là ước muốn chung của nhân dân trong thời buổi xã hội đầy những chuyện ngang tai trái mắt. Bên cạnh đó, tác phẩm còn chĩa mũi nhọn phê phán vào bọn xâm lược và vạch trần mặt trái của xã hội.

Giá trị của Truyện kì mạn lục là ở nội dung hiện thực sâu sắc và cảm hứng ca ngợi những giá trị đạo đức truyền thống. Những con người có bản tính tốt đẹp như Vũ Thị Thiết, như Ngô Tử Văn đều được trở về sống ở thế giới thần thánh, họ đã được thưởng xứng đáng cho phẩm cách tốt đẹp của mình. Tập truyện đã thể hiện một niềm tin mãnh liệt của nhân dân lao động xưa, niềm tin vào chân lí bất diệt của sự sống “ở hiền gặp lành”.

### ***Nghị luận về Chuyện chức phán sự ở đền Tản Viên Văn 10 hay nhất mẫu 3***

Khác với một số truyện trong đó Nguyễn Dữ trình bày lai lịch và hành trình số phận của nhân vật từ đầu đến cuối, Chuyện chức phán sự ở đền Tản viên chỉ chọn 1 thời điểm có ý nghĩa nổi bật để bộc lộ đầy đủ tính cách nhân vật. Chuyện giống như một màn kịch ngắn, mở màn là sự xuất hiện của ngô Tử Văn với hành động châm lửa đốt đền thiêng. Hành động đó chính là ngòi nổ cho 1 cuộc chiến đấu giữa chàng và hồn ma tên tướng giặc bại trận.

“Chuyện chức phán sự đền Tản Viên” viết bằng chữ Hán theo thể văn xuôi truyền kỳ. Đây là thể loại văn học phản ánh hiện thực cuộc sống qua những yếu tố kỳ ảo hoang đường. Nhân vật trong bộ truyện kỳ gồm cả người, ma quỷ, thần thánh, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, có thể xâm nhập thế giới của nhau. Bộ truyện “Truyện kì mạn lục” được sáng tác vào khoảng thế kỉ XVI, lúc xã hội phong kiến Việt Nam rơi vào suy thoái, khủng hoảng, nhân dân bất bình với tầng lớp thống trị, nhiều nho sĩ rơi vào tâm trạng hụt hẫng, nuối tiếc cho thời thịnh trị dưới sự cai trị của vua Lê Thánh Tông. Nguyễn Dữ sáng tác bộ truyện trong khoảng thời gian ông đã cáo quan ở ẩn vừa để phản ánh tình trạng xã hội, vừa để bộc lộ quan điểm sống và tâm lòng của ông với cuộc đời.

Nhân vật chính của tác phẩm “Chuyện chức phán sự đền Tản Viên” xuất hiện ngay từ đầu truyện bằng mấy dòng giới thiệu trực tiếp ngắn gọn về tên họ, quê quán, tính tình, phẩm chất. Ngô Tử Văn được giới thiệu là người tính tình cương trực, thẳng thắn, khảng khái, nóng nảy, thấy sự gian tà thì không thể chịu được. Lời giới thiệu mang giọng ngợi khen, có tác dụng định hướng cho người đọc về hành động kiên quyết của nhân vật này. Minh chứng rõ ràng cho tính cách cứng cỏi của Ngô Tử Văn là hành động đốt đền tà của chàng. Trong khi mọi người đều lác đầu, lè lưỡi, không dám làm gì quỷ thần ở ngôi đền gần làng quấy hại nhân dân thì Tử

Văn cương quyết, công khai, đường hoàng, ung dung, tắm rửa sạch sẽ, khăn trời rồi châm lửa đốt hủy ngôi đền. Hành động đó xuất phát từ muốn diệt trừ yêu ma, trừ hại cho dân, từ lòng tự tin vào chính nghĩa của Ngô Tử Văn, chứng tỏ cốt cách khảng khái của kẻ sĩ.

Sự cương trực, khảng khái của Ngô Tử Văn còn bộc lộ rõ qua thái độ của chàng với hồn ma tên tướng giặc. Tướng giặc khi sống là kẻ xâm lược nước ta, tàn hại dân ta, khi chết rồi vẫn quen thói ỷ mạnh hiếp yếu, cướp nơi trú ngụ của thổ thần nước Việt, lại còn gian trá bày trò đút lót rồi tác yêu tác quái với nhân dân trong vùng. Hắn bị Tử Văn đốt đền là đáng đời nhưng lại hiện hình, xảo quyết làm như mình là kẻ bị hại, dùng tà phép khiến cho chàng bị sốt nóng sốt rét, đầu lảo đảo. Hồn ma tướng giặc buông lời mắng mỏ, đe dọa, quyết kiện Tử Văn xuống tận Diêm Vương. Trước sự ngang ngược trắng trợn, quyền phép đáng sợ của hồn ma tướng giặc, Ngô Tử Văn vẫn điềm nhiên, không hề run sợ mà tự tin, không coi những lời đe dọa ra gì, thậm chí chẳng thèm tiếp lời hồn ma tướng giặc. Thái độ ấy thể hiện một khí phách cứng cỏi, một niềm tin mạnh mẽ vào chính nghĩa, sự đứng đắn trong hành động của Ngô Tử Văn. Mặt khác, bản lĩnh của chàng còn thể hiện qua thái độ biết ơn lời chỉ dẫn của thổ thần nước Việt. Do Tử Văn dũng cảm, trừ hại cho dân nên thần linh mới phù trợ giúp đỡ chàng.

Tính cách kiên định chính nghĩa của Ngô Soạn còn thể hiện rõ trong quá trình chàng bị lôi xuống địa phủ. Cảnh địa phủ rùng rợn với quỷ sứ hung ác, con sông đầy gió tanh sóng xám. Tử Văn bị bọn quỷ sai lôi đi rất nhanh, bị phán xét lạnh lùng là kẻ “tội sâu ác nặng, không được liệt vào hàng khoan giảm”, bị kết thêm tội ngoan cố bướng bỉnh nhưng chàng chẳng hề run sợ, không hề nhụt chí, một mực kêu oan, đòi phải được phán xét công khai, minh bạch. Khi đối diện trước Diêm vương uy nghiêm, Tử Văn đấu tranh vạch tội tên tướng giặc bằng những lí lẽ cứng cỏi, bằng chứng không thể chối cãi, giọng điệu rất đanh thép vững vàng. Chàng đã bảo vệ lẽ phải mà bất chấp tính mạng của mình, không chịu khuất phục trước uy quyền, kiên quyết đấu tranh cho công lí và lẽ phải đến cùng. Kết quả, chàng đã chiến thắng hồn ma gian tà của tên tướng giặc, bảo toàn được sự sống của mình, được tiên cử vào chức phán sự đền Tản Viên, chịu trách nhiệm giữ gìn bảo vệ công lí. Chiến thắng ấy của Ngô Tử Văn có nghĩa vô cùng to lớn, đã trừng trị đích đáng hồn ma tướng giặc xảo trá, làm sáng tỏ nỗi oan khuất, phục hồi chức vị cho thổ thần nước Việt, giải trừ tai họa cho nhân dân.

Qua cuộc đấu tranh không khoan nhượng, chống lại cái ác, Ngô Tử Văn đã nổi bật lên là người chính trực, khảng khái, dũng cảm bảo vệ công lí đến cùng, là một kẻ sĩ cứng cỏi của nước Việt. Từ đó, tác giả Nguyễn Dữ đã khẳng định niềm tin chính nghĩa nhất định thắng gian tà, thể hiện tinh thần tự tôn dân tộc, bộc lộ quyết tâm đấu tranh triệt để với cái xấu cái ác.



Truyện thông qua cuộc đấu tranh của Ngô Tử Văn còn ngầm phản ánh thế giới thực của con người với đầy rẫy sự việc xấu xa như nạn ăn của đút, tham quan dung túng che dấu cho cái ác hoành hành, công lí bị che mắt.

### ***Bài văn mẫu lớp 10 Nghị luận về Chuyện chức phán sự ở đền Tản Viên mẫu 4***

Nguyễn Dữ là một nho sĩ thời Lê Sơ ông nổi tiếng với tác phẩm “Truyện kỳ mạn lục” ngoài ra ông còn có rất nhiều tác phẩm hay tiêu biểu khác, những sáng tác của ông đã đóng góp rất nhiều cho nền văn học nước nhà.

Tác phẩm “Chuyện chức phán sự đền Tản Viên” cũng giống như bao nhiêu chuyện khác của “Truyện kỳ mạn lục” đều mang yếu tố huyền bí, hư ảo. Chính điều đó tạo ra sự hấp dẫn của chuyện và làm cho câu chuyện trở nên có tính lôgic.

Khi phân tích tác phẩm Chuyện chức phán sự đền Tản Viên người đọc thường quan tâm tới yếu tố kỳ ảo, huyền bí. Bởi câu chuyện mang nhiều yếu tố được tạo ra do trí tưởng tượng của con người là chủ yếu.

Câu chuyện xoay quanh một tên tướng giặc bị chết sau khi chết hấn biến thành con ma tác oai tác quái trong nhân gian. Sau khi đốt đền thờ hấn hiện lên và dọa dẫm Tử Văn. Rồi sau khi thân thổ công tới gặp nhân vật Tử Văn anh ta liền lăn ra ôm một thời gian sau thì chết. Sau khi chết hồn Tử Văn bị đưa tới âm phủ và tại đây hồn Tử Văn đã gặp được Diêm Vương. Sau khi chết được hai ngày thì phần xác của Tử Văn lại tự dung sống lại nhưng do hồn anh đã bị giải xuống Diêm Vương nên anh sống mà bị mất hồn. Còn phần hồn sau khi được Diêm Vương phán xử đã được nhận chức “Phán sự đền Tản Viên”.

Chính yếu tố hoang đường, thần bí xen kẽ với những yếu tố hiện thực tạo thành chuyện vô cùng hấp dẫn người đọc, nhiều tình tiết kỳ thú, đan xen đã tạo nên cốt cách riêng của thể truyện kỳ. Cũng chính nhờ yếu tố hoang tưởng, hư cấu làm cho nhà văn có thể thoải mái phát huy tính tưởng tượng cũng như đòi hỏi sự công bằng mà trong đời sống hiện thực không làm được. Thông qua câu chuyện ta có thể thấy được thái độ quan điểm sống của nhà văn trong thời kỳ mà Nguyễn Dữ sống.

Chuyện chức phán sự đền Tản Viên của Nguyễn Dữ tập trung vào cuộc đối đầu giữa một bên là anh chàng có tên Ngô Tử Văn vốn là người vô cùng thẳng tính, bộc trực, nóng nảy nên khi thấy điều gì gian ác, là không thể chịu được. Với một bên là hồn ma của một tên tướng giặc bị bại trận và giết chết nhưng do tâm tính của hấn quá tà ác nên sau khi chết hấn hóa thành yêu tinh, yêu quái những nhiều dân lành và quấy phá Ngô Tử Văn. Thực chất đây chính là cuộc đấu tranh giữa cái thiện và cái ác, giữa phe chính nghĩa và phe tà ác.

Thể hiện quan niệm sống, tư tưởng nhân văn của tác giả Nguyễn Dữ là người luôn hướng tới điều thiện và mong muốn cho cái thiện sẽ thắng cái ác trong xã hội hiện thực.

Trong câu chuyện nhân vật của Ngô Tử Văn vô cùng đơn độc trong cuộc chiến chống lại cái xấu cái ác nhưng anh ta không hề nao núng. Trong hoàn cảnh nào anh ta cũng thể hiện niềm tin, tính khẳng khái của mình. Ngô Tử Văn là đại diện cho những người trí thức, trung thực, khẳng khái, luôn một lòng muốn xã hội được công bằng, giải quyết những oan khuất cho con người trong giai đoạn mà ông sống.

Trong những câu văn của mình Nguyễn Dữ đã dành nhiều sự ưu ái cho nhân vật Ngô Tử Văn điều này thể hiện quan niệm sống, sự đồng tình mạnh mẽ của ông trong cuộc chiến chống lại cái xấu, cái ác. Ông tin cái thiện luôn chiến thắng cái ác, sự chiến thắng của nhân vật Ngô Tử Văn thể hiện niềm tin của tác giả Nguyễn Dữ.

Đồng thời thể hiện khát vọng giành công lý, công bằng cho nhân dân của một con người có học thức, có tấm lòng nhân hậu. Còn tên tướng giặc đại diện cho quân xâm lược, đại diện cho cái ác. Sau khi chết hẳn còn tác quái nhưng vẫn bị cái tốt, bị Ngô Tử Văn tiêu diệt thể hiện chân lý không dung tha cho những kẻ bất lương, không có tính người. Đồng thời qua đây tác giả Nguyễn Dữ muốn tố cáo xã hội, kêu gọi con người đoàn kết chống lại cái xấu tạo một xã hội công bằng, chính nghĩa.